

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-ST

Ngày: 28/7/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Văn Tuyên và bà Hoàng Thị Chiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Diệu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2023/TLST- HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HS ngày 17/7/2023 đối với bị cáo:

Đàm Văn A, sinh ngày 10/10/1994 tại xã C, huyện Q, Cao Bằng; nơi đăng ký NKTT và nơi cư trú: xóm B, xã C, Quảng Hòa, Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; con ông: Đàm Văn Ph - sinh năm 1971 và con bà: Hoàng Thị Ng (đã chết); vợ, con: chưa có.

Tiền án: 04 tiền án,

+ Ngày 29/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa (nay là huyện Quảng Hòa) tỉnh Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, theo bản án số: 31/2014/HSST;

+ Ngày 26/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên (nay là huyện Quảng Hòa) tỉnh Cao Bằng xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số: 15/2016/HSST;

+ Ngày 29/6/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, theo bản án số: 42/2016/HSST;

+ Ngày 29/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên (nay là huyện Quảng Hòa), tỉnh Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, theo bản án số: 32/2019/HSST.

Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2023 cho đến nay). Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Ông Đàm Văn Ph, sinh năm 1971, trú tại: Bản R, xã C, Quảng Hòa, Cao Bằng. Vắng mặt có lý do.

+ Bà Hà Thị P, sinh năm 1940, trú tại: xóm Đ, xã C, Quảng Hòa, Cao Bằng. Vắng mặt có lý do.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Bế Văn H – Sinh năm 1983, trú tại Tổ dân phố Đ, thị trấn T, Quảng Hòa, Cao Bằng. Vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

+ Ông Hoàng Văn Ch, sinh năm 1979, trú tại Phố C, xã C, Quảng Hoà, Cao Bằng. Vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 05/4/2023, Đàm Văn A ngủ dậy không thấy ông Đàm Văn Ph (bố đẻ) ở nhà và thấy chiếc xe mô tô Galaxy màu trắng đen nhãn hiệu SYM Biển kiểm soát 11B1-158.79 đang dựng ở trong nhà (chìa khoá đang cắm ở ổ khoá điện), nên đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô đem bán lấy tiền mua sử dụng ma túy. Đàm Văn A dắt chiếc xe ra ngoài, bật chìa khoá điện rồi điều khiển xe từ nhà đi xuống thị trấn T, huyện Quảng Hoà bán cho hiệu cầm đồ anh Bế Văn H, trú tại Tổ dân phố Đ, thị trấn T, Quảng Hòa, Cao Bằng với giá 2.000.000 đồng. Sau đó Đàm Văn A đi nhờ xe của người đi đường lên Tổ dân phố 3, thị trấn H, Quảng Hoà gặp và nhờ một người đàn ông không quen biết đi mua ma túy giúp với số tiền 1.000.000 đồng. Mua được ma túy A đem về sử dụng cho bản thân. Số tiền còn lại sau đó A đã tiêu xài cá nhân hết.

Tiếp đó đến khoảng 12 giờ ngày 08/4/2023, Đàm Văn A đi lên nhà bà ngoại của mình là Hà Thị P trú tại xóm Đ, xã C, Quảng Hòa để chơi. Không thấy bà P ở nhà nên A một mình nấu cơm ăn. Sau khi ăn cơm xong, thấy nhà bà P có nhiều gà nên A đã nảy sinh ý định lấy trộm gà của bà đem đi bán lấy tiền tiêu xài. A liền đi vào nhà bà P lấy 01 chiếc bao tải màu vàng rồi đi ra cạnh chuồng gà, thò tay vào chuồng bắt được 03 con gà trống thiếu cho vào bao tải, rồi đi lên chợ Cách Linh, bán 03 con gà có tổng trọng lượng là 07kg cho ông Hoàng Văn Ch trú tại Phố C, xã C, Quảng Hoà được số tiền 720.000 đồng. Sau đó A đi ra thị trấn H, Quảng Hòa mua ma túy với một người đàn ông không quen biết hết 500.000 đồng. Số tiền còn lại A đem đi tiêu xài cá nhân. Đến ngày 10/4/2023 bị Công an triệu tập lên làm việc, A đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên.

Cùng ngày Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa đã thu giữ tại cửa hàng cầm đồ của Bé Văn H, tại Tổ dân phố Đ, thị trấn T 01 xe mô tô màu trắng đen, nhãn hiệu SYM, loại Galaxy SR Biển kiểm soát 11B1-158.79, xe cũ đã qua sử dụng. Anh xác định đó là chiếc xe mà Đàm Văn A đem bán cho anh Bé Văn H.

Ngày 11/4/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa có công văn yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô và 03 con gà nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 06/KL-ĐG ngày 13/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Quảng Hòa kết luận: 01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 11B1-158.79, xe cũ đã qua sử dụng có giá trị là: 3.600.000 đồng; 03 con gà thiên nặng 07kg có giá trị là: 1.050.000 đồng.

Đối với 03 con gà trống thiên. Sau khi mua với Đàm Văn A, sau đó ông Hoàng Văn Ch đã đem đi bán lại cho khách hàng khác ở thành phố Cao Bằng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không thu hồi lại được.

Đối với chiếc mô tô Biển kiểm soát 11B1-158.79, quá trình điều tra xác định được chiếc xe trên là của ông Đàm Văn Ph mua lại với ông Bé Văn H. Ngày 13/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa đã trả lại chiếc xe cho ông Đàm Văn Ph.

Đối với tài liệu, vật chứng thu giữ, tạm giữ trong vụ án gồm:

Số tiền 17.000 đồng, quá trình điều tra Đàm Văn A khai nhận đây là số tiền do A bán gà sau đó đem tiêu xài còn sót lại.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSQH ngày 26/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đàm Văn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đàm Văn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến và nhất trí với nội dung bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 13/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Quảng Hòa.

Bị hại Đàm Văn Ph vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu Đàm Văn A bồi thường thiệt hại vì đã nhận lại xe mô tô.

Bị hại Hà Thị P vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu Đàm Văn A bồi thường thiệt hại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn Ch, Bé Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu Đàm Văn A bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt

bị cáo Đàm Văn A từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm 6 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Ngoài ra đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ, ngày 05/4/2023 Đàm Văn A đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe mô tô Galaxy SYM nhãn hiệu SYM, Biển kiểm soát 11B1-158.79 của ông Đàm Văn Ph tại xóm Bản R, xã C, huyện Quảng Hòa rồi đem đi bán cho anh Bé Văn H tại Tổ dân phố Đ, thị trấn T, Quảng Hòa với giá 2.000.000 đồng. Theo kết luận định giá tài sản chiếc xe mô tô có giá trị là: 3.600.000 đồng. Đến ngày 08/4/2023, Đàm Văn A lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 03 con gà trống thiến của bà Hà Thị P tại xóm Đ, xã C, Quảng Hòa rồi đem đi bán cho ông Hoàng Văn Ch tại phố C, xã C, huyện Quảng Hoà với giá 720.000 đồng. Theo kết luận Hội đồng định giá tài sản 03 con gà trống thiến có giá trị là: 1.050.000 đồng. Số tiền bán xe mô tô và bán gà có được, bị cáo Đàm Văn A đã đem đi mua ma túy về sử dụng và tiêu xài cá nhân. Còn lại 17.000 đồng đã bị Cơ quan Công an tạm giữ ngày 10/4/2023 khi bị bắt giữ. Bị cáo có 04 tiền án chưa được xóa án tích, lần gần đây nhất ngày 29/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên (nay là huyện Quảng Hoà) áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt 30 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, theo bản án số: 32/2019/HSST. Đến ngày 22/01/2022 bị cáo chấp hành xong Bản án, chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi của bị cáo Đàm Văn A đã đủ yếu tố

cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Cáo trạng số 25/CT-VKSQH ngày 26/6/2023 của của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Đàm Văn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo lười lao động, không chịu làm ăn chân chính, để có tiền mua ma túy bị cáo đã lợi dụng sơ hở mất cảnh giác của chủ sở hữu là những người thân trong gia đình để lén lút chiếm đoạt tài sản. Bị cáo thực hiện trộm cắp tài sản với động cơ, mục đích là để có tiền mua ma túy về sử dụng. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi của mình gây ra.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy, chưa có tiền sự. Tiền án bị cáo có: 04 tiền án:

+ Ngày 29/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa (nay là huyện Quảng Hòa) tỉnh Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, theo bản án số: 31/2014/HSST.

+ Ngày 26/5/2016 bị Toà án nhân dân huyện Quảng Uyên (nay là huyện Quảng Hoà) tỉnh Cao Bằng xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số: 15/2016/HSST.

+ Ngày 29/6/2016 bị Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, theo bản án số: 42/2016/HSST.

+ Ngày 29/11/2019 bị Toà án nhân dân huyện Quảng Uyên (nay là huyện Quảng Hoà) xử phạt 30 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, theo bản án số: 32/2019/HSST.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo, tình tiết giảm nhẹ cũng như các vấn đề khác liên quan trong vụ án phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với số tiền 17.000 đồng, quá trình điều tra Đàm Văn A khai nhận đây là số tiền do bị cáo A bán gà còn sót lại. Đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Đàm Văn Ph đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị hại Hà Thị Ph không yêu cầu bị cáo Đàm Văn A phải bồi thường giá trị gà bị mất trộm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn Ch, Bé Văn H không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm g khoản 2, Điều 173 và điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tuyên bố: bị cáo Đàm Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: bị cáo Đàm Văn A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 4 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tịch thu số tiền 17.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

(Toàn bộ số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa tại Biên bản giao nhận vật chứng, lập hồi 14 giờ 05 phút, ngày 05 tháng 7 năm 2023).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đàm Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt Bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Công an huyện Quảng Hòa;
- Chi Cục THADS huyện Quảng Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hoàng Quốc Khánh